

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST

Ngày 09-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Song Trà

Ông Hoàng Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 và thông báo số 339/TB-TA ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Trung P sinh ngày 05-4-1993 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ 04, phường L, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Y và bà Huỳnh Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-3-2022 đến nay, có mặt.

Nhân thân:

- Ngày 12/6/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/01/2019, đã được xóa án tích

- Ngày 20/8/2016, bị Công an phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số 38/QĐ-XPHC ngày 20/8/2016); chưa thi hành Quyết định này nhưng đến nay Quyết định này đã hết thời hiệu thi hành.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lê Việt T (tên gọi khác: T.C.V), sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ 3, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đỗ Thị H, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã T, huyện Trà My, tỉnh Quảng Nam, chỗ ở: Số 900/21/4 đường Q, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Đinh Thị Bích T (tên gọi khác: Đinh Thị N), sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Lê Thị Xuân M, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ 4, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 16/12/2021, Trần Trung P đang ở nhà tại Tổ 4, phường L, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thì Lê Việt T gọi điện thoại cho P rủ đến phòng trọ ở hẻm 900/21/4 đường Q, thành phố Quảng Ngãi do Đỗ Thị H thuê, để ngồi chơi nói chuyện. Sau đó, P điều khiển xe máy biển kiểm soát 86C1-382.22 chạy đến phòng trọ nói trên nhưng không gặp Lê Việt T.

Trong thời gian chờ T ở phòng trọ của Đỗ Thị H, P nảy sinh ý định sử dụng ma túy, lấy xe máy đi nhưng xe không nổ, nên đi bộ ra đến đầu hẻm 900 đường Q, đón xe ôm đi lên khu vực chợ N để mua ma túy. Tại khu vực chợ N, P gặp một người tên V (không rõ nhân thân lai lịch) và mua 01(một) tép ma túy “đá” với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đón xe ôm quay lại phòng trọ ở hẻm 900/21/4 đường Q và gặp Lê Việt T.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, Công an phường Chánh Lộ phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra hành chính tại phòng trọ do Đỗ Thị H thuê; lúc này, trong phòng trọ có Trần Trung P, Lê Việt T, Đinh Thị Bích T, Đỗ Thị H đang ngồi nói chuyện. Trong quá trình kiểm tra, Trần Trung P tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông không màu được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Trần Trung P khai nhận là ma túy “đá”) do P tự mua, cất giấu trong người để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Trung P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản tạm giữ, niêm phong số ma túy trên và những đồ vật, tài liệu có liên quan.

Theo kết luận giám định số 1055/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu: 0,15gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 30-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Trung P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Trung P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo P từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trần Trung P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Sáng ngày 16-12-2021, vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo P đã gặp một người tên V (không rõ nhân thân lai lịch) mua 0,15gam ma túy Methamphetamine với giá 400.000 đồng cất giấu trong người và khi đang ngồi nói chuyện ở phòng trọ do Đỗ Thị H thuê ở hẻm 900/21/4 đường Q, thành phố Quảng Ngãi thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Với hành vi nêu trên, cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 30-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Trung P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với cộng đồng, xã hội nhưng để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy từ một người không rõ nhân thân, lai lịch đem về cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước và là nguyên nhân để gây ra nhiều tội phạm khác,

gây mất trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, bị cáo có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Những đối tượng liên quan trong vụ án: Đối với Lê Việt T, Đỗ Thị H, Đinh Thị Bích T: Trong quá trình điều tra, xác minh, Lê Việt T, Đỗ Thị H, Đinh Thị Bích T đều không biết việc bị cáo Trần Trung P cất giấu ma túy trong người, không tham gia góp tiền mua ma túy và không sử dụng ma túy cùng với P. Cơ quan cảnh sát điều tra xác định Lê Việt T, Đỗ Thị H, Đinh Thị Bích T không đồng phạm với bị cáo Phát.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định bên trong một phong bì số 1055/PC09(GĐ-2021) được đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Tạ Trịnh Công Minh. Đây là ma túy bị cáo tàng trữ trái phép nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 (một) ống nhựa, loại ống hút, màu đen; 01 (một) ống nhựa, loại ống hút, màu trắng tím; 01 (một) chai nhựa, nắp màu đỏ, bên ngoài có bám dính chất lạ màu đỏ, giữa chai bị gãy gập, trên nắp có 02 (hai) lỗ, trong đó có 01 (một) lỗ có gắn đoạn ống nhựa; 02 (hai) bật lửa (01 bật lửa màu xanh và 01 bật lửa màu đỏ). Đây là bộ dụng cụ của Lê Việt T sử dụng trái phép chất ma túy để tại phòng trọ của chị Đỗ Thị H khi tiến hành khám xét nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) ví da màu nâu (đã qua sử dụng) và 700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo P.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106, Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Trần Trung P 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-3-2022

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định bên trong một phong bì số 1055/PC09(GĐ-2021) được đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Tạ Trịnh Công Minh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 (một) ống nhựa, loại ống hút, màu đen; 01 (một) ống nhựa, loại ống hút, màu trắng tím; 01 (một) chai nhựa, nắp màu đỏ, bên ngoài có bám dính chất lạ màu đỏ, giữa chai bị gãy gập, trên nắp có 02 (hai) lỗ, trong đó có 01 (một) lỗ có gắn đoạn ống nhựa; 02 (hai) bật lửa gồm 01 bật lửa màu xanh và 01 bật lửa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trung P 01 (một) ví da màu nâu (đã qua sử dụng) và 700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam

(Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày lập ngày 15-6-2022 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi; số tiền được nộp vào tài khoản: 3949.0.1075855.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi mở tại Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 22-6-2022).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Trung P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT CATP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mộ Đức;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG G XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Như

